

LD VIETSOVPETRO
TRƯỞNG BAN ĐĐT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 22/06/2020

STT	NOMBA Y	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		AMD+TTC1+TD3	7:25	3+3+14	0+0+0		0+0+22	0+0+0	
2		BK8+TD5+TD3	9:25	5+13+0	0+0+0		0+13+9	0+0+0	4 người DH ra 20/6 về

TTBDSX

Ghi Chú : Xem lịch bay sau 17h và mở rộng dòng này để xem tất cả các thông báo.
4 người DH ra TD3 về chuyên 2



FLIGHT MANIFEST

DATE: 22/06/2020	FROM: VT	AIRCRAFT: 427	ETD: 07:30
FLIGHT: 1	TO: AMD - TTC1 - TD3	CREW: Vận - VLin - Huy	ETA: 09:10
XANH-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYỄN TIẾN DUÂN	AMD	28-29	2	12	60	65	KH-THAC	Vietnamese
2	TRẦN VĂN TOÀN	AMD	30-32	3	14		69	KH-THAC	Vietnamese
3	TRẦN VĂN QUYẾT	AMD	33-34	2	8		75	KH-THAC	Vietnamese
4	VŨ NGỌC TÚ	TTC1	63	1	9	60	70	KH-THAC	Vietnamese
5	PHAN QUANG VŨ	TTC1	64	1	13		75	KH-THAC	Vietnamese
6	BUI XUÂN TRƯỞNG	TTC1	67	1	10		61	KH-THAC	Vietnamese
7	GUSHEYNOV	TD3	42,44	2	13	17	80	KHOAN	Russian
8	BUI HỮU VŨNG	TD3	34	1	8		90	KHOAN	Vietnamese
9	NGO VĂN KIÊM	TD3	41	1	9		66	KHOAN	Vietnamese
10	CHU VĂN THẮNG	TD3	84	1	6		69	KHOAN	Vietnamese
11	ĐO THANH HAI	TD3	36	1	4		85	KHOAN	Vietnamese
12	LƯU VĂN SƠN	TD3	37	1	3		62	KHOAN	Vietnamese
13	LÊ ANH XUÂN	TD3					70	KHOAN	Vietnamese
14	PHAN HAI NAM	TD3					71	KHOAN	Vietnamese
15	TRẦN VĂN MẠNH	TD3	86	1	9		65	KHOAN	Vietnamese
16	ĐOÀN QUANG BẮC	TD3	35	1	4		70	KHOAN	Vietnamese
17	NGUYỄN PHI HÙNG	TD3	39-40	2	10		80	KHOAN	Vietnamese
18	VŨ HÙNG ANH	TD3	38	1	2		78	KHOAN	Vietnamese
19	LƯU ĐÌNH MINH	TD3	85	1	15		67	KHOAN	Vietnamese
20	NGUYỄN NGÔ HOÀN	TD3	31-33	3	20		70	YTE	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	AMD	3	7	34	209	60	0		
2	TTC1	3	3	32	206	60	0		
3	TD3	14	16	103	1.023	17	22		
TOTAL		20	26	169	1.438	137	22		
WEIGHT KG				169	1.438	137			

GRAND TOAL: 1.744 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 22/06/2020	FROM: VT	AIRCRAFT: 427	ETD: 09:40
FLIGHT: 2	TO: BK8 - TD5 - TD3	CREW: Vận - VLinH - Huy	ETA: 11:20
XANH-2			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYỄN VĂN NGHĨA	BK8	92-93	2	20		60	XAYLAP	Vietnamese
2	NGUYỄN THAI BÌNH	BK8	90-91	2	12	46	69	XAYLAP	Vietnamese
3	TRẦN TRUNG KIẾN	BK8	08-09	2	11		70	XAYLAP	Vietnamese
4	PHAN NGỌC TUẤN ANH	BK8	02-03	2	20		75	XAYLAP	Vietnamese
5	LÊ ANH CƯỜNG	BK8	01	1	10		75	XAYLAP	Vietnamese
6	GONCHAROV S.A	TD5	77	1	7	40	97	KHOAN	Russian
7	NGUYỄN DUY TÂM	TD5	79	1	5		64	KHOAN	Vietnamese
8	NGUYỄN TÂN VINH	TD5	86,88	2	16		90	KHOAN	Vietnamese
9	NGUYỄN XUÂN THANH	TD5	81	1	9		62	KHOAN	Vietnamese
10	NGUYỄN VĂN BÌNH	TD5	78	1	4		66	KHOAN	Vietnamese
11	NG NGỌC CƯỜNG*TN-PVD	TD5	85	1	10		65	KHOAN	Vietnamese
12	NGUYỄN ĐỨC THỊNH	TD5	87	1	10	16	73	KHOAN	Vietnamese
13	NGUYỄN ANH HÙNG*PK-PVD	TD5	84	1	8		70	KHOAN	Vietnamese
14	NGUYỄN VĂN HIỀN	TD5	82	1	2		60	KHOAN	Vietnamese
15	NGUYỄN TRƯỜNG THIÊN	TD5	80	1	3		78	KHOAN	Vietnamese
16	NGUYỄN VĂN TỈNH	TD5	75-76	2	15		75	CODIEN	Vietnamese
17	NGUYỄN VĂN ĐOÀN	TD5	89-90	2	20		96	CODIEN	Vietnamese
18	HOÀNG ĐỨC HAI	TD5	83	1	10		65	CODIEN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	BK8	5	9	73	349	46	0		
2	TD5	13	16	119	961	56	13		
3	TD3	0	0	0	0	20	9		
TOTAL		18	25	192	1.310	122	22		
WEIGHT KG				192	1.310	122			

GRAND TOAL: 1.624 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 23/06/2020

STT	NOMBA Y	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		P7+CTK3+CLO	7:25	3+1+16	0+0+0		0+3+19	0+0+0	
2		TD1+AMD	9:25	19+0	0+0		20+2	0+0	

TTBDSX



FLIGHT MANIFEST



DATE: 23/06/2020	FROM: VT	AIRCRAFT: 427	ETD: 07:30
FLIGHT: 1	TO: P7 - CTK3 - CLO	CREW: Khang - Linh - Toan	ETA: 09:20
XANH-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	ĐỖ XUÂN LINH	P7	95	1	7	56	81	CODIEN	Vietnamese
2	LÊ HUY BẮC	P7	91	1	13	15	69	CODIEN	Vietnamese
3	NGUYỄN DUY BAI	P7	93	1	10	12	79	CODIEN	Vietnamese
4	MAI VĂN DUNG	CTK3					65	SANBAY	Vietnamese
5	KIRICHENKO K.P	CLO	22	1	5	40	80	KHOAN	Russian
6	NGUYỄN VĂN TRUNG	CLO					81	KHOAN	Vietnamese
7	VŨ THẾ NĂNG	CLO	18	1	3		61	KHOAN	Vietnamese
8	NGUYỄN TUƠNG LONG	CLO	31	1	7		80	KHOAN	Vietnamese
9	ĐẶNG KIM DƯƠNG	CLO	14	1	4		75	KHOAN	Vietnamese
10	LÊ VĂN LY	CLO	21	1	5		60	KHOAN	Vietnamese
11	VŨ VĂN LONG	CLO	17	1	3		66	KHOAN	Vietnamese
12	HÀ QUỐC DŨNG*PK-PVD	CLO	19	1	7		80	KHOAN	Vietnamese
13	LÊ VĂN ĐÔNG	CLO	23	1	7		65	KHOAN	Vietnamese
14	PHẠM NAM HAI	CLO	20	1	7		80	KHOAN	Vietnamese
15	BUI ĐỨC LUÂN	CLO	27	1	6	20	76	KHOAN	Vietnamese
16	ĐẶNG VIỆT CƯỜNG	CLO	15	1	10		62	D-IIANH	Vietnamese
17	DEMIN	CLO	16	1	8		102	KHOAN	Russian
18	TRAN THANH LIÊM	CLO	24	1	6		67	PSV	Vietnamese
19	HOÀNG SỸ THẬP	CLO	26	1	3		79	PSV	Vietnamese
20	TRAN NGỌC BAO KHOA	CLO	25	1	6		75	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P7	3	3	30	229	83	0		
2	CTK3	1	0	0	65	0	3		
3	CLO	16	15	87	1.189	60	19		
TOTAL		20	18	117	1.483	143	22		
WEIGHT KG				117	1.483	143			

GRAND TOAL: 1.743 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 23/06/2020	FROM: VT	AIRCRAFT: 427	ETD: 09:50
FLIGHT: 02	TO: TDI - AMD	CREW: Khang - Linh - Toan	ETA: 11:40
XANH-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	TRAN MANH HUNG	TDI	95	1	3	60	72	KHOAN	Vietnamese
2	LE BA PHUONG	TDI	98	1	8		75	KHOAN	Vietnamese
3	NGUYEN VAN LANG	TDI	84	1	3		79	KHOAN	Vietnamese
4	LE QUOC BAO	TDI	83	1	5		60	KHOAN	Vietnamese
5	HOANG ANH TUAN	TDI	89	1	4		80	KHOAN	Vietnamese
6	DINH VAN TRONG	TDI	07	1	20		72	KHOAN	Vietnamese
7	DINH XUAN HOA	TDI	88	1	6		60	KHOAN	Vietnamese
8	VU TOAN THANG*PK-PVD	TDI	85	1	10		72	KHOAN	Vietnamese
9	NGUYEN DANG LAM	TDI	86	1	6		63	KHOAN	Vietnamese
10	HOANG NGOC QUAN-PVD	TDI	91-92	2	14		71	KHOAN	Vietnamese
11	MAI ANH TUAN	TDI	11	1	10		67	KHOAN	Vietnamese
12	NGUYEN VAN GIN	TDI	87	1	7		65	KHOAN	Vietnamese
13	DO VAN SON	TDI	96-97	2	20		72	SCHLUMB	Vietnamese
14	NGUYEN TRONG MAO	TDI	99	1	8		80	SCHLUMB	Vietnamese
15	PHAM NGUYEN ANH KHOA	TDI	03-04	2	20		80	SCHLUMB	Vietnamese
16	NGUYEN QUYET QUYNH	TDI	05-06	2	20		66	SCHLUMB	Vietnamese
17	DOAN XUAN CUONG	TDI	90	1	14		70	CODIEN	Vietnamese
18	PHAM VAN DUNG	TDI	01-02	2	20		54	CODIEN	Vietnamese
19	VU NGOC TIEN	TDI	94	1	7		76	DVL	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TDI	19	24	205	1.334	60	20		
2	AMD	0	0	0	0	0	2		
TOTAL		19	24	205	1.334	60	22		
WEIGHT KG				205	1.334	60			

GRAND TOAL: 1.599 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN

LD VIETSOVPETRO
TRƯỞNG BAN ĐBT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 24/06/2020

STT	NOMBA Y	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		CTK3+BK5+BK10+PPD	7:25	12+1+0+8	0+0+0+0		10+0+0+12	0+0+0+0	Chuyến 4 BK5-BK10
2		MRM+PPD+CTC1	9:25	14+4+4	0+0+0		13+3+6	0+0+0	

TTBDSX



FLIGHT MANIFEST

DATE: 24/06/2020	FROM: VT	AIRCRAFT: 406	ETD: 07:30
FLIGHT: 1	TO: CTK3 - BK5 - BK10 - PPD	CREW: Vận - XTrường - Luy	ETA: 09:10
xanh-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYỄN ĐÌNH THỊNH	CTK3	86-87	2	15		67	KH-THAC	Vietnamese
2	PHẠM VĂN TỰ	CTK3	88	1	6		60	PSV	Vietnamese
3	LÊ ĐAM	CTK3	92	1	6		65	PSV	Vietnamese
4	VŨ NGỌC NAM	CTK3	91	1	6		80	PSV	Vietnamese
5	VŨ HỒNG QUANG	CTK3	94	1	6		67	PSV	Vietnamese
6	TRẦN ĐÌNH MINH	CTK3	84-85	2	6		67	PSV	Vietnamese
7	LÊ QUANG HÀ	CTK3	90	1	5		71	PSV	Vietnamese
8	PHẠM ĐỨC CANH	CTK3	95	1	5		50	PSV	Vietnamese
9	TRẦN VĂN HỮU	CTK3	93	1	5		63	PSV	Vietnamese
10	NGUYỄN ĐĂNG TUNG	CTK3	89	1	6		70	PSV	Vietnamese
11	PHAN THANH NAM	CTK3	83	1	12		78	PSV	Vietnamese
12	NGUYEN NGOC HA	BK5	03	1	10	75	73	NIPI	Vietnamese
13	TRƯƠNG HỮU PHƯỚC	PPD	54	1	10		60	YTE	Vietnamese
14	TRẦN NGỌC QUANG	PPD	52	1	5		70	PSV	Vietnamese
15	VŨ VĂN TIẾN	PPD	53	1	5		67	PSV	Vietnamese
16	NGUYỄN VĂN SA	PPD	50	1	5		70	PSV	Vietnamese
17	NGUYỄN NGỌC LINH	PPD	48	1	5		70	PSV	Vietnamese
18	NGUYỄN VĂN NAM	PPD					67	PSV	Vietnamese
19	TRẦN MINH THUẬN	PPD	49	1	5		70	PSV	Vietnamese
20	HOÀNG VĂN DOANH	PPD	51	1	5		65	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	CTK3	11	13	78	738	0	10		CHUYEN 04 PAX TU BK5 SANG BK10
2	BK5	1	1	10	73	75	0 + 4		
3	BK10	0	0	0	0	57	0		
4	PPD	8	7	40	539	0	12		
TOTAL		20	21	128	1.350	132	22		
WEIGHT KG				128	1.350	132			

GRAND TOAL: 1.610 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 24/06/2020	FROM: VT	AIRCRAFT: 416	ETD: 07:35
FLIGHT: 2	TO: MRM - PPD - CTC1	CREW: Hải - ĐỨC - HTNam	ETA: 09:15
CAM-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYEN HOANG THONG	MRM	27-28	2	10		59	VSP	Vietnamese
2	LAM VAN NHAN	MRM	35	1	5		66	VSP	Vietnamese
3	NGUYEN DUC ANH	MRM	38	1	5		63	VSP	Vietnamese
4	LE VAN DUONG	MRM	36	1	7	40	73	VSP	Vietnamese
5	OLEYNIK IVAN	MRM	45	1	9		73	KHOAN	Russian
6	NGUYEN HUNG DUNG	MRM	37	1	8		73	KHOAN	Vietnamese
7	TRAN VAN NGHIA	MRM	44	1	11		79	KHOAN	Vietnamese
8	DANG QUOC DAT	MRM	40	1	12		76	KHOAN	Vietnamese
9	NGUYEN HUU HA	MRM	43	1	11		74	KHOAN	Vietnamese
10	BUI HUY BANG	MRM	41-42	2	19	10	66	KHOAN	Vietnamese
11	NGUYEN DUC LONG	MRM	50	1	13		61	KHOAN	Vietnamese
12	NGUYEN VIET TRUNG	MRM	26	1	11		86	KHOAN	Vietnamese
13	PHAM THE TAM	MRM	25,39	2	10		80	KHOAN	Vietnamese
14	TA QUANG PHUC	PPD	82	1	9	55	106	PSV	Vietnamese
15	LE TIEN LOI	PPD	81	1	4		72	PSV	Vietnamese
16	HOANG XUAN DONG	PPD	73	1	5		58	PSV	Vietnamese
17	BUI DUC ANH	PPD	47	1	5		70	PSV	Vietnamese
18	LE VAN TU	CTC1	73	1	7		60	VSP	Vietnamese
19	TRAN VAN HIEU	CTC1	84-85	2	12		79	VSP	Vietnamese
20	LE VAN LOI	CTC1	86-87	2	19		56	T-TIN	Vietnamese
21	NGUYEN HUE	CTC1	88	1	3		56	T-TIN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	MRM	13	16	131	929	50	13		
2	PPD	4	4	23	306	55	3		
3	CTC1	4	6	41	251	0	6		
TOTAL		21	26	195	1.486	105	22		
WEIGHT KG				195	1.486	105			

GRAND TOAL: 1.786 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN